

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày: 28-02-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Xuân Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kiên Hiền

Ông Nguyễn Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 TP.HCM tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/HSST-QĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

HỒ VĂN P, giới tính: Nam, sinh ngày 16-8-1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: Lý Chính Thắng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Hồ Văn D (chết) và bà Trần Thị V (chết); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03-4-2018, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại phường theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 03-4-2018 của Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 3; bị tạm giam ngày 06-8-2018. (có mặt).

Bị hại: Huỳnh Bảo T, sinh 1998

Địa chỉ: Phường 3, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Bùi Thị Xuân, Phường 2, quận Tân Bình, Tp.HCM. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23-01-2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe máy hiệu Honda Winner biển số: 59U2 – 068.31, Khôi (chưa rõ lai lịch) chở bạn của Khôi bằng xe Wave màu đỏ (tất cả đều là bạn của H) đến nhà Hồ Văn P để rủ P đi cướp giật tài sản thì P đồng ý. H đưa xe máy hiệu Honda Winner biển số: 59U2 – 068.31 cho P điều khiển chở H cùng cả nhóm qua nhiều tuyến đường tìm tài sản để cướp giật. Khi đến bên hông nhà số 210/18 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, P phát hiện chị Huỳnh Bảo T đang ngồi trên xe gắn máy, trên tay sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 7. P nói với H “có điện thoại kìa” rồi quay đầu xe, áp sát chị T, H ngồi phía sau dùng tay phải giật điện thoại của chị T rồi P tăng ga bỏ chạy, Khôi và bạn Khôi tăng ga chạy theo. H đem điện thoại đi bán được 1.500.000 đồng, chia cho P 300.000 đồng. Số tiền trên P đã tiêu xài cá nhân hết. Chị Huỳnh Bảo T sau khi bị cướp giật điện thoại đã đến Công an Phường 10, Quận 3 trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận trình báo của chị Huỳnh Bảo T, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 tiến hành truy xét và xác định Hồ Văn P là thủ phạm của vụ cướp giật tài sản tại bên hông nhà số 210/18 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3 nên đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với P vào ngày 06-8-2018. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, bị can Hồ Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngoài ra, P khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01-01-2018, Hồ Văn P điều khiển xe máy hiệu Honda Winner biển số: 59U2 – 068.31 chở Nguyễn Văn H cùng với bạn của H là Gà và Quai cướp giật điện thoại của một người đàn ông tại trước số 441 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 5, Quận 3 rồi đem bán với giá 500.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm người bị hại nhưng chưa có kết quả.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 06-4-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 dung lượng 32Gb, màu hồng số Imei 359204076737605 đã qua sử dụng vào thời điểm tháng 01-2018 có giá 9.500.000 đồng;

Vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 dung lượng 32Gb, màu hồng đã bị chiếm đoạt chưa thu hồi được.

Trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Bảo T yêu cầu bồi thường số tiền 9.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 04-01-2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Hồ Văn P về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn P thừa nhận đã có hành vi cướp giật một chiếc ĐTDĐ hiệu Iphone 7 của chị Huỳnh Bảo T. Do đó,

Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Về hậu quả của vụ án, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 9.000.000 đồng.

Bị cáo Hồ Văn P đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 31-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3 cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 23-01-2018, bị cáo Hồ Văn P điều khiển xe gắn máy biển số 59U2-068.31 phía sau chở Nguyễn Văn H, khi đi đến bên hông nhà số 210/8 Cách Mạng Tháng 8, Phường 10, Quận 3, thấy chị Huỳnh Bảo T đang ngồi trên xe gắn máy sử dụng ĐTDĐ hiệu Iphone 7, P điều khiển xe áp sát để H ngồi sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên rồi tăng ga bỏ chạy, là bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Hồ Văn P hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam và muốn có tiền nhằm để thỏa mãn cho mục đích ích kỷ của cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương; do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra. Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó tên H là kẻ rủ rê, đề xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; P với vai trò là người

giúp sức tích cực; áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hậu quả của vụ án: Tài sản bị chiếm đoạt hiện không thu hồi được. Chị T yêu cầu bồi thường trị giá chiếc điện thoại là 9.000.000 đồng và phía bị cáo cũng đồng ý với yêu cầu trên. Xét đây là sự tự nguyện và không có gì trái với pháp luật; do vậy buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho chị T là có căn cứ.

[6] Về vật chứng của vụ án: Một quần Jean dài màu xanh không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Văn H hiện đã bỏ đi khỏi địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra đã tách vụ án và thông báo truy tìm đối với H, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8] Đối với các đối tượng Khôi, Gà, Quai và người thanh niên, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 17, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH3 ngày 25-11-2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

T bố bị cáo Hồ Văn P đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Phạt bị cáo Hồ Văn P 03 (ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 06 tháng 8 năm 2018.

Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị Huỳnh Bảo T số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu không thi hành khoản tiền bồi thường nói trên thì bị cáo Hồ Văn P còn phải chịu thêm khoản tiền lãi bằng mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Tịch thu và tiêu hủy một quần Jean dài màu xanh, có ghi hiệu GUCCI, made in Italy, trên mác quần có chữ ký xác nhận của Hồ Văn P.

(Tài sản tịch thu và tiêu hủy theo Lệnh nhập vật chứng số 97 ngày 15-8-2018 của Công an Quận 3).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.3, TP.HCM;
- PC53 - CATP.HCM;
- Công an Q.3;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.3;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, Hồ sơ (T.Hoa)

Vương Xuân Đức